TOÀ ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC QUÂN KHU 3**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 3

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đại úy Lê Văn Cường

Các Hội thẩm quân nhân:

+ Thiếu tá Nguyễn Văn Hải;

+ Đại úy Hoàng Mạnh Linh.

- Thư ký phiên tòa: Trung úy Đỗ Văn Duy, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 3.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 32 tham gia phiên tòa: Thiếu tá Nguyễn Văn Thiên, Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 16/4/2024, tại Hội trường, Trung đoàn 50, Bộ chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng, Toà án quân sự Khu vực Quân khu 3 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/TLST- HS ngày 19/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST- HS ngày 03/4/2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn Tiền, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/12/1995 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 33, ngõ 356, Đường Hải Thượng Lãn Ông, phố Phúc Thịnh, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Vĩnh Phúc và bà Phạm Thị Đường; có vợ là chị Hoàng Minh Phượng và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 30/11/2023 đến nay; có mặt.

- Các bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn Đức, sinh ngày 29/7/1988, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Quyết Tiến 1, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Sang, sinh ngày 28/12/1975, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Quyết Tiến 1, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Anh Trương Thanh Bàn, sinh ngày 04/7/1975, tại tỉnh Nam Định; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: Đại úy (QNCN), lái xe, Tiểu đoàn 102, Lữ đoàn 971, Cục Vận tải,

Tổng cục Hậu cần; nơi cư trú: Tiểu đoàn 102, Lữ đoàn 971, Cục Vận tải, Tổng cục Hậu cần. (Anh Bàn chết ngày 06/10/2023).

Người đại diện của bị hại Trương Thanh Bàn: Chị Nguyễn Thị Ánh (là vợ của anh Bàn); sinh năm 1977; nơi cư trú: Xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Chị Ánh ủy quyền cho anh Trương Thanh Hiếu, sinh ngày 04/11/1977, nơi cư trú: Xã Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng toàn quyền giải quyết vụ án; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng; địa chỉ: Số 34C, Đường Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Mạnh Trường, cấp bậc, chức vụ: Thượng tá, Trưởng phòng Kế hoạch – Tổng hợp; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Cù Văn Lương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, Phạm Văn Tiền (có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số (BS) 30U-3642 đi trên Quốc lộ 10 theo hướng Nam Định - Ninh Bình, ngồi bên ghế phụ có anh Cù Văn Lương. Khi đến Km 132+500 thuộc địa phận xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Tiền quan sát thấy phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô con màu xanh và phía ngược chiều cách khoảng 40m có 01 xe mô tô BS 35N5-8079 do anh Trương Thanh Bàn điều khiển. Tiền tăng ga, đánh lái sang trái để vượt xe ô tô con màu xanh. Do không làm chủ được tay lái, vượt xe không đảm bảo an toàn, trời mưa, mặt đường ướt nên xe do Tiền điều khiển đã đi vào phần đường của xe thô sơ bên trái ngược chiều va chạm với xe mô tô do anh Bàn điều khiển. Sau va chạm, Tiền đánh lái sang phải thì xe tiếp tục đâm vào cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Văn Đức và bức tường nhà anh Nguyễn Văn Sang. Hậu quả anh Bàn chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình lúc 21 giờ cùng ngày; xe mô tô BS 35N5-8079 cùng một số tài sản của gia đình anh Đức và anh Sang bị hư hỏng, thiệt hại tổng trị giá 25.748.547 đồng.

Ngoài những nội dung nêu trên, bị cáo Phạm Văn Tiền còn khai: Trưa ngày 06/10/2023, tôi mượn xe ô tô BS 30U-3642 của anh Trần Văn Lăng để chở anh Lương ra Cao Bồ bắt xe đi Phú Thọ nhưng không bắt được xe nên quay về. Trên đường về, khi đi đến địa phận xã Yên Bằng, tôi vượt xe cùng chiều không đảm bảo an toàn, xe do tôi điều khiển đã gây tai nạn. Sau khi xảy ra tai nạn, tôi và anh Lương xuống xe và cùng một số người dân đưa anh Bàn đi cấp cứu.

Lời khai của người làm chứng Cù Văn Lương trong hồ sơ vụ án có nội dung: Khoảng hơn 15 giờ ngày 06/10/2023, anh Tiền điều khiển xe ô tô BS 30U-3642 đi trên Quốc lộ 10 hướng Nam Định – Ninh Bình tôi ngồi bên ghế phụ ngủ gật, đi được khoảng 10 phút thì anh Tiền điều khiển xe va chạm với xe mô tô BS 35N5-8079 do anh Trương Thanh Bàn điều khiển đi ngược chiều, sau đó tiếp tục đâm vào cửa hàng sửa chữa xe máy Minh Đức, bức tường nhà anh Sang bên phải đường

và dừng lại. Sau khi xảy ra tai nạn, tôi và anh Tiền đưa anh Bàn đi bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình cấp cứu.

Lời khai của bị hại Nguyễn Văn Đức tại cơ quan điều tra có nội dung: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, khi tôi đang làm việc tại cửa hàng thì bất ngờ nghe thấy tiếng va chạm mạnh ở bên ngoài đường, khi tôi ngẩng mặt lên thì thấy có 01 xe ô tô BS 30U-3642 bất ngờ lao thẳng vào cửa hàng tôi và đâm thủng bờ tường nhà anh Sang và dừng lại. Tôi thấy có 02 người (sau này tôi biết đó là anh Tiền và anh Lương) mở cửa bên phụ trèo xuống, chạy ra chỗ người đàn ông đang nằm bất tỉnh trên đường; họ sơ cứu và đưa người bị hại đi cấp cứu. Sau khi xảy ra sự việc trên, anh Tiền đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho tôi; tôi xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) cho anh Tiền.

Lời khai của bị hại Nguyễn Văn Sang, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại đã được thẩm tra, xác minh.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Tổng cục Hậu cần lập ngày 07/10/2023, thể hiện: Nơi xảy ra vụ tai nạn tại Km 132+500 Quốc lộ 10 thuộc địa phận xã Yên Bằng, huyện Ý Yên tỉnh Nam Định là đoạn đường thẳng mặt đường bằng phẳng rộng 11m trải nhựa áp phan; được chia làm bốn làn đường gồm: Hai làn xe thô sơ mỗi làn rộng 02m và hai làn xe cơ giới mỗi làn rộng 3,5m. Giữa làn xe cơ giới và xe thô sơ được ngăn cách bởi vạch sơn trắng nét liền, giữa hai làn xe cơ giới được ngăn cách bởi vạch sơn vàng nét đứt. Phía Bắc giáp khu dân cư, phía Nam tiếp giáp hàng rào tôn chắn sóng đường tàu Bắc - Nam, phía Đông hướng đi Nam Định, phía Tây hướng đi Ninh Bình. Xe mô tô BS 35N5-8079 đổ nghiêng phải, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây, trục trước bánh xe cách mép chuẩn 0,4m, trục sau bánh xe cách mép chuẩn 0,7m, từ trục sau bánh xe đo đến điểm vuông góc với cột mốc cố định là 04m. Xe ô tô BS 30U-3642 dừng, đỗ trong cửa hàng sửa xe của anh Đức, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam, đo từ trục sau xe đến mép đường phía Bắc là 3,6m, từ trục trước đến mép đường phía Bắc là 6,4m, đo đến trục sau xe máy theo chiều vuông góc là 26,7m.

Các Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Tổng cục Hậu cần lập ngày 07/10/2023, thể hiện: Xe ô tô BS 30U-3642, góc bên trái kính chắn gió phía trước bị vỡ; cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước bên lái bị vỡ; góc bên lái, bề mặt ca lăng phía trước nơi tiếp giáp với cụm đèn bên trái bị đẩy theo hướng từ bên lái sang bên phụ, từ trước về sau làm bẹp méo, bong tróc sơn kích thước (50x54)cm; góc ba đờ sốc bên lái bị đẩy theo hướng từ bên lái sang bên phụ làm bẹp méo, vỡ rách, bề mặt bong tróc sơn kích thước (60x40)cm; má ngoài lốp bánh lái trước bên lái có vết trượt làm mài mòn cao su kích thước (8x8)cm;…Xe mô tô BS 35N5-8079, thanh sắt cố định giá đỡ xe vào càng xe bên trái bị đẩy gẫy gập theo hướng từ trái sang phải, bề mặt bám dính chất màu xanh kích thước (11x0,5)cm; ốp nhựa bảo vệ càng xe bên trái phía trước bị vỡ rách, bề mặt bám dính nhiều chất màu xanh, trắng, hồng kích thước (20x7)cm; bề mặt ngoài càng xe bên trái phía trước có vết trượt kim loại, bề mặt bám dính nhiều chất màu hồng, xanh kích thước (15x4)cm; bề mặt ngoài lốc máy xe bên trái có đám trượt làm mài mòn kim loại bám dính chất màu xanh kích

thước (10x3)cm; hộp xích bị đẩy theo hướng từ trái sang phải làm bẹp méo chầy xước kim loại bám dính chất màu xanh kích thước (19x7)cm;…

Kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 02/11/2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết va chạm ở xe ô tô BS 30U-3642 và xe mô tô BS 35N5-8079 là dấu vết trượt, bám dính chất màu đen ở mặt ngoài phía trên bên trái chắn đà trước xe ô tô BS 30U-3642 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen ở mặt ngoài bên trái yên xe mô tô BS 35N5-8079; dấu vết biến dạng, trượt xước ở mặt ngoài bên trái đầu xe, mặt ngoài lốp bánh trước bên phải xe ô tô BS 30U-3642; dấu vết biến dạng, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài càng giảm xóc phía trước bên trái, mặt ngoài chi tiết kim loại bên trái giá chở hàng phía trước, mặt ngoài vỏ máy bên trái, mặt ngoài sườn xe bên trái, mặt ngoài hộp xích bên trái xe mô tô BS 35N5-8079. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô BS 30U-3642 và xe mô tô BS 35N5-8079 thuộc làn đường thứ nhất (tính từ phải sang trái) đường Quốc lộ 10 theo chiều từ Ninh Bình đi Nam Định. Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô BS 30U-3642 và xe mô tô BS 35N5-8079 di chuyển ngược chiều nhau.

Kết luận giám định số 57/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, thể hiện: Xe ô tô BS 30U-3642 tại thời điểm xảy ra va chạm hệ thống phanh còn tác dụng hãm các bánh xe. Hệ thống lái bảo đảm an toàn kỹ thuật.

Kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 16/11/2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, thể hiện: Hai đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ camera an ninh không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file mẫu cần giám định.

Kết luận giám định tử thi số 18/KLGĐTT-PY ngày 06/11/2023 của Viện Pháp y Quân đội, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trương Thanh Bàn là do sốc mất máu nặng không phục hồi, đa chấn thương (chấn thương bụng kín, vỡ gan, lách, tụy; chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn; chấn thương gãy hở hai xương cẳng chân trái).

Kết luận định giá tài sản ngày 31/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, kết luận: Xe mô tô BS 35N5-8079 bị thiệt hại 3.850.000 đồng; các tài sản của anh Đức (01 cột sắt hình trụ, 01 cột sắt hình chữ V, 01 cột sắt hình hộp chữ nhật, 01 cửa sắt, 01 máy nén nước, 01 máy động cơ môtơ, 01 đoạn dây rửa xe, 01 biển quảng cáo) thiệt hại 19.003.547 đồng; đoạn bờ tường bị đổ của anh Sang thiệt hại 2.895.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSKV32 ngày 19/3/2024, Viện kiểm sát quân sự khu vực 32 đã truy tố bị cáo Phạm Văn Tiền về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, KSV giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tiền về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội và nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo,

các tình tiết giảm nhẹ TNHS. KSV đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tiền phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS tuyên phạt bị cáo Phạm Văn Tiền từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Đức tổng số tiền 20.000.000 đồng theo Biên bản làm việc ngày 24/10/2023 và Giấy nhận tiền ngày 19/10/2023; cho người đại diện của bị hại Trương Thanh Bàn tổng số tiền 280.000.000 đồng theo Biên bản hòa giải và Giấy nhận tiền ngày 11/10/2023; bồi hoàn cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng 18.852.576 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 11/10/2023. Bị hại Sang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô BS 30U-3642, 01 xe mô tô BS 35N5-8079, 01 cột sắt hình trụ, 01 cột sắt hình chữ V, 01 cột sắt hình hộp chữ nhật, 01 cửa sắt, 01 máy nén nước, 01 máy động cơ môtơ, 01 đoạn dây rửa xe, 01 biển quảng cáo và các giấy tờ có liên quan cho các chủ sở hữu, người đại diện của bị hại theo các Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28/02/2024, 18/3/2024 là đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS).

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại Bàn nhất trí với lời luận tội của KSV, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình đã gây ra, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện để phụng dưỡng cha mẹ, đi làm để nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Tổng cục Hậu cần; Viện kiểm sát quân sự khu vực 32; Điều tra viên; KSV thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX thấy các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án đều thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[02] Lời khai của bị cáo, các bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa hoàn toàn khách quan, phù hợp với nhau; nội dung lời luận tội, đề nghị của KSV là có căn cứ pháp luật. HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, Phạm Văn Tiền (có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BS 30U-3642 đi trên Quốc lộ 10 theo hướng Nam Định - Ninh Bình. Khi đến Km 132+500 thuộc địa phận xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; do vượt xe không đảm bảo an toàn nên xe ô tô do Tiền điều khiển đã va chạm với xe mô tô BS 35N5-8079 do anh Trương Thanh Bàn điều khiển đang đi trên phần đường của xe thô sơ hướng Ninh Bình đi Nam Định; sau đó tiếp tục đâm vào cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Văn Đức và bức tường nhà anh Nguyễn Văn Sang. Hậu quả làm anh Trương Thanh Bàn chết; xe mô tô BS 35N5-8079 cùng một số tài sản của gia đình anh Nguyễn Văn Đức và anh Nguyễn Văn Sang bị hư hỏng, thiệt hại tổng trị giá 25.748.547 đồng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[03] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, người đại diện của bị hại Bàn và bồi hoàn xong cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị hại Đức, Sang xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[04] Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu, vợ không có thu nhập, 01 con nhỏ; sau khi xảy ra tai nạn đã tích cực cứu giúp bị hại.

[05] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Trong vụ án này, lỗi gây ra hậu quả hoàn toàn thuộc về bị cáo; vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật do hành vi của mình gây ra. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, HĐXX thấy rằng cần áp dụng hình phạt tương xứng nhưng không cần cách ly xã hội; áp dụng khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo vẫn đủ điều kiện để bị cáo tự rèn luyện, cải tạo tốt. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP thì bị cáo phải chấp hành thời gian thử thách bằng hai lần mức phạt tù nhưng không được dưới 01 năm và không được quá 05 năm. Giao bị cáo cho UBND phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[06] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[07] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 BLHS và khoản 1 các Điều 584, 585, 586; Điều 589, 591, 601 BLDS buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, người đại diện của bị hại và bồi hoàn cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Đức tổng số tiền 20.000.000 đồng theo Biên bản làm việc ngày 24/10/2023 và Giấy nhận tiền ngày 19/10/2023; cho người đại diện của bị hại Trương Thanh Bàn tổng số tiền 280.000.000 đồng theo Biên bản hòa giải và Giấy nhận tiền ngày 11/10/2023; bồi hoàn cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng 18.852.576 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 11/10/2023. Xét thấy việc thỏa thuận giải quyết bồi thường, bồi hoàn trên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

Bị hại Nguyễn Văn Sang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[08] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã thu giữ và trả lại vật chứng vụ án và các tài sản gồm 01 xe ô tô BS 30U-3642, 01 xe mô tô BS 35N5-8079, 01 cột sắt hình trụ, 01 cột sắt hình chữ V, 01 cột sắt hình hộp chữ nhật, 01 cửa sắt, 01 máy nén nước, 01 máy động cơ môtơ, 01 đoạn dây rửa xe, 01 biển quảng cáo và các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu theo các Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28/02/2024, 18/3/2024 là đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[09] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tiền phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Văn Tiền 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 16/4/2024).

Giao bị cáo Phạm Văn Tiền cho UBND phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại

Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Đức số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; cho người đại diện của bị hại Trương Thanh Bàn là chị Nguyễn Thị Ánh số tiền 280.000.000 (hai trăm tám mươi triệu) đồng; bồi hoàn xong cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng số tiền 18.852.576 (mười tám triệu tám trăm năm mươi hai nghìn năm trăm bẩy mươi sáu) đồng. Anh Đức, chị Ánh và Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng đã nhận đủ số tiền trên theo các Giấy nhận tiền ngày 19/10/2023, 11/10/2023 và Giấy nộp tiền ngày 11/10/2023.

3. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Phạm Văn Tiền phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/4/2024) đối với bị cáo, người đại diện của bị hại và kể từ ngày nhận được bản án đối với các bị hại Đức, Sang, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo, các bị hại Đức, Sang, người đại diện của bị hại và đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 3./.

Nơi nhận:
- VKSQSQK3;
- VKSQSKV32;
- Bị cáo;
- Các bị hại Đức, Sang;
- Người đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- UBND phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
- CQTHAHS Công an thành phố Ninh Bình;
- CQĐTHSKV TCHC;
- TAQSTW (2);
- Lưu HSVA;
- Lưu THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đại úy Lê Văn Cường